TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2020 - 2021
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC THÊM TUẦN 15

BUỔI CHIỀU

Số 4

Thực hiện từ ngày 14 tháng 12 năm 2020

THỨ	NGÀY	Hồng.V	Huệ	N.Duyên	T.Duyên	Bình.V	Huyền.V	Vân	Yến.V	T.Anh	Len	Thu.T	Khánh	Nhung.T	Hằng.T	Huyền.T	N.Diệp	Lan.T	Thế	Ly	Huấn
2	**14/12**	11T10	11T9	10T4		11T2	10T7	11T12					12T2		11T4			10T11		10T9	
3	**15/12**	11T3	11T4	10T1	12T5	12T12	10T11		12T4										12T1	10T10	
4	**16/12**	12T11	10T10	12T10	12T8	12T3	10T8	11T7	10T5	11T8	10T2	11T11		12T6		10T3					10T12
5	**17/12**	12T2	11T8	10T12	12T9	11T6	10T6	11T5	10T9	11T2				12T11	11T12		12T5	10T5	12T7		11T1
6																					
7	**19/12**		10T3	12T6	12T1	11T11	10T2	11T1	12T7		10T8	11T3	12T12			10T7	10T1	10T6		10T4	11T5

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2020 - 2021
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC THÊM TUẦN 15

BUỔI CHIỀU

Số 4

Thực hiện từ ngày 14 tháng 12 năm 2020

THỨ	NGÀY	Hương	Ngọc.T	N.Huyền	V.Diệp	Khoa	Mừng	Hưng	Trọng	Thu.L	Lịch	Thiên	Dung	Hòa	Dương	Thuấn	Lụa	Thúy.H	Hiền.H	Hằng.H	Liên
2	**14/12**		12T10				11T5	10T5	12T1	12T6	10T1	11T7	12T3			10T6			11T3	10T10	11T6
3	**15/12**	11T6			11T7	12T3		10T7		11T2	10T6	10T3		10T12	12T7	11T1	12T8	11T9	11T8	10T2	
4	**16/12**			12T9	11T10				12T2	11T3	11T9	11T1	12T7	10T9	12T1	10T11		12T4			
5	**17/12**		12T8					10T11		12T4	11T4	10T2	10T4	10T8	12T6		10T1			10T7	11T7
6																					
7	**19/12**	11T9		12T4						11T6	11T8		12T8	10T10			12T2	11T2	10T5		12T3

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2020 - 2021
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC THÊM TUẦN 15

BUỔI CHIỀU

Số 4

Thực hiện từ ngày 14 tháng 12 năm 2020

THỨ	NGÀY	Huế	Thủy.H	Thiều	Huyền.S	Khuyên	Nguyệt	Loan	Hùng	Thảo.Đ	Tuyến	Huyền.A	Hằng.A	Hoan	Yến.A	Sinh	V.Huyền				
2	**14/12**		10T12		11T1	10T2	12T5	12T12	12T9	12T11	10T8	12T8	12T7	11T8	10T3	12T4	11T11				
3	**15/12**	10T8	10T4				12T9	11T11	11T5	11T12	12T2	12T6	10T9	12T11	11T10	12T10	10T5				
4	**16/12**		11T4	10T1				11T12	12T5	12T12		10T7	10T4	11T5	11T2	11T6	10T6				
5	**17/12**	10T3						11T10	12T10	11T11		12T1	12T12	12T3	10T10	11T9	11T3				
6																					
7	**19/12**	10T9			11T4		12T11	12T10		11T10		10T12	12T5	12T9	11T12	11T7	10T11				